

Số: /KH-SGDĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định 1410/QĐ-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình hành động của Chính phủ, Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp nhằm thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị, Chương trình hành động số 09-CTrHĐ/TU ngày 02 tháng 3 năm 2026 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, Chương trình hành động 03-CTrHĐ/TU ngày 14 tháng 11 năm 2025 về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025- 2030 và các chương trình, kế hoạch của Trung ương và Thành phố trong toàn ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

Thay đổi sâu sắc về nhận thức và hành động và tạo ra sự thay đổi mạnh mẽ trong tư duy của lãnh đạo, cán bộ quản lý, giáo viên ngành giáo dục và đào tạo thành phố đồng thời tiếp tục khẳng định đầy mạnh sự đột phá của giáo dục và đào tạo giúp Thành phố tiên phong trong công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng.

Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển giáo dục và đào tạo phù hợp với điều kiện thực tiễn của Thành phố; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

Phát triển hệ thống giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh theo hướng hiện đại, chất lượng cao và hội nhập quốc tế; nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố trong giai đoạn mới.

2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, thiết thực và phù hợp với điều kiện thực tế của Thành phố Hồ Chí Minh, gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị trong ngành giáo dục. Đảm bảo mọi kế hoạch hành động đều phải hướng đến hiệu quả thực chất, trách nhiệm cụ thể của từng cá nhân, cơ sở giáo dục để giải quyết dứt điểm các điểm nghẽn, tồn tại của ngành giáo dục Thành phố.

Xác định rõ các nhiệm vụ, giải pháp mang tính đột phá và trọng điểm, phù hợp với thực tiễn sinh động của từng địa phương và từng cơ sở giáo dục. Phân công rõ trách nhiệm của các phòng chuyên môn thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc và các cơ sở giáo dục trong việc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị trong quá trình thực hiện.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, theo dõi và đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời báo cáo, đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm bảo đảm các nhiệm vụ của Kế hoạch được triển khai đúng tiến độ và đạt hiệu quả.

II. MỤC TIÊU PHÂN ĐẦU

1. Tham mưu xây dựng cơ sở vật chất đạt chuẩn

- Tập trung tham mưu hoàn thiện đồng bộ mạng lưới cơ sở giáo dục của Thành phố: Đây là nền tảng để giải quyết áp lực dân số cơ học tăng từng năm và tiến tới nâng cao chất lượng dạy học, cụ thể:

- Đạt tối thiểu 300 phòng học/10.000 dân (độ tuổi 3-18) vào năm 2030.
- Cơ sở vật chất: Phân đầu đến năm 2030 có ít nhất 80% trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia; tăng cường trang bị thiết bị dạy học theo hướng hiện đại, đồng bộ.
- Nâng tỷ lệ học sinh tiểu học học 2 buổi/ngày đạt 90% vào năm 2030, định hướng đạt 100% vào năm 2045.
- Hệ sinh thái: Hình thành mạng lưới trường học thông minh và trung tâm đào tạo nhân lực chất lượng cao.

2. Phổ cập và nâng cao chất lượng giáo dục

Đảm bảo quyền học tập của người dân; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Phổ cập: Hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 3 - 5 tuổi và giáo dục bắt buộc đến hết trung học cơ sở; định hướng phổ cập giáo dục trung học phổ thông và tương đương vào năm 2035.

- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục học lên trung học phổ thông và các loại hình đào tạo khác đạt ít nhất 95%.

- Ban hành và tích hợp bộ tiêu chí “Chân - Thiện - Mỹ” vào chương trình học để xây dựng văn hóa học đường đặc trưng của Thành phố.

3. Đột phá về chuyển đổi số và ngoại ngữ

Tiếp tục tham mưu các thể mạnh để đưa giáo dục TP.HCM tiệm cận chuẩn quốc tế:
 - Trường học số: Phân đầu đến năm 2030, 100% cơ sở giáo dục phổ thông triển khai các nền tảng trường học số phục vụ quản trị và dạy học.

- Thí điểm giảng dạy một số môn học bằng tiếng Anh tại các cơ sở đủ điều kiện; đồng thời từng bước triển khai Đề án đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai, phân đầu đến năm 2030 có khoảng 10% trường phổ thông triển khai.

- 100% trẻ mẫu giáo được làm quen Tiếng Anh.

4. Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao

Gắn kết giáo dục với thị trường lao động và kinh tế tri thức:

- Chuẩn hóa: 100% ĐH trực thuộc và 80% cơ sở GD nghề nghiệp đạt chuẩn quốc gia.

- Nhân lực kỹ thuật: Tỷ lệ lao động có trình độ cao đẳng năm 2030 đạt 24% và đến 2035 đạt 30%.

- Đầu tư trọng điểm: Lựa chọn 02 trường Cao đẳng công lập đầu tư hiện đại ngang tầm Châu Á.

- Tự chủ: Phát huy mô hình trường tiên tiến, hội nhập và tự chủ vận hành ổn định.

5. Hợp tác Quốc tế và tầm nhìn 2045

Tham mưu các giải pháp đưa TP.HCM trở thành Đô thị học tập - Trung tâm tri thức toàn cầu:

- Liên kết quốc tế: 20% chương trình liên kết với top 500 thế giới; 20% chương trình ĐH đạt kiểm định quốc tế uy tín.

- Nghiên cứu khoa học: 80% cơ sở ĐH có ít nhất 3 dự án hợp tác nghiên cứu quốc tế/năm.

- Vị thế: Trở thành trung tâm giáo dục hàng đầu Đông Nam Á vào năm 2045, sánh ngang các đô thị tiên tiến nhất Châu Á.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ để đột phá phát triển giáo dục và đào tạo

Tập trung triển khai công tác truyền thông theo hướng chủ động, có trọng tâm, gắn với yêu cầu đổi mới quản trị ngành. Trong đó, xác định đổi mới nhận thức, tư duy là khâu khởi đầu, có ý nghĩa quyết định đến hiệu quả triển khai các nhiệm vụ. Công tác truyền thông được triển khai đồng bộ, đa dạng về hình thức thông qua cổng thông tin điện tử, hội nghị, chuyên đề, nền tảng số và mạng xã hội, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến nhằm bảo đảm thông tin được truyền tải kịp thời, thống nhất, định hướng dư luận ngay từ sớm. Đồng thời, thiết lập các kênh tiếp nhận phản hồi từ cơ sở để kịp thời phát hiện, xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

Toàn bộ đội ngũ cán bộ quản lý, công chức, viên chức ngành giáo dục cần chuyển mạnh từ tư duy hành chính sang tư duy phục vụ, kiến tạo, phù hợp với yêu cầu phát triển

của nền giáo dục hiện đại. Tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng nhằm quán triệt tinh thần Nghị quyết 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, Chương trình hành động số 09-CTrHĐ/TU ngày 02 tháng 3 năm 2026 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, Chương trình hành động 03-CTrHĐ/TU ngày 14 tháng 11 năm 2025 về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025- 2030 để làm rõ quan điểm: giáo dục không chỉ là hoạt động dạy học mà là động lực then chốt thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và công nghiệp hóa của Thành phố. Đồng thời, xác định rõ vai trò và trách nhiệm của từng cán bộ quản lý; nâng cao năng lực và ý thức thực hiện chức năng “tham mưu chiến lược” trong phạm vi nhiệm vụ được giao. Mỗi quyết định hành chính phải bảo đảm tính dự báo, tầm nhìn dài hạn và khả năng hỗ trợ thực chất cho cơ sở giáo dục, tránh tư duy ngắn hạn, bị động.

Đổi mới phương thức quản lý theo hướng tăng cường hậu kiểm, đánh giá theo chất lượng đầu ra; xây dựng, vận hành hệ thống dữ liệu và nền tảng số phục vụ điều hành, ra quyết định.

Chủ trì tham mưu, tháo gỡ cơ chế, tạo điều kiện để các cơ sở giáo dục phát huy quyền tự chủ, đổi mới sáng tạo.

Định kỳ tổ chức các hội nghị chuyên đề nhằm tổng kết, nhân rộng các mô hình hiệu quả, thúc đẩy đổi mới trong toàn ngành. Gắn trách nhiệm của từng cấp quản lý với kết quả cuối cùng của đơn vị, lấy chất lượng học sinh và sự hài lòng của xã hội làm tiêu chí đánh giá.

Lãnh đạo Sở và các đơn vị trực thuộc phải tiên phong trong đổi mới phương thức làm việc, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, tạo sự chuyển biến thực chất trong toàn hệ thống. Việc đổi mới giáo dục cần được triển khai liên tục, kiên trì, có lộ trình rõ ràng đến năm 2030 và 2045, bảo đảm tính bền vững, tránh hình thức.

2. Đổi mới mạnh mẽ thể chế, tạo cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội cho phát triển giáo dục và đào tạo

Chủ trì tham mưu UBND Thành phố xây dựng, triển khai đồng bộ cơ chế, chính sách phát triển đội ngũ và đổi mới quản trị ngành; lập kế hoạch tuyển dụng, điều động, biệt phái bảo đảm đủ số lượng, đúng cơ cấu; tham mưu phân cấp, ủy quyền cho Hiệu trưởng gắn với trách nhiệm giải trình.

Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ quản lý; mở rộng cơ chế tự chủ đơn vị sự nghiệp; phát triển các mô hình trường tiên tiến, trường học thông minh; thành lập tổ công tác liên ngành rà soát, hoàn thiện thể chế.

Tham mưu chính sách thu hút, giữ chân nhân lực chất lượng cao; huy động chuyên gia, nghệ nhân tham gia giảng dạy, nghiên cứu; đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng trong nhà trường.

Ưu tiên phát triển hệ thống trường chuyên biệt, nội trú, bán trú và cơ sở giáo dục cho học sinh khuyết tật; bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục.

Tiếp tục sắp xếp mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập tinh gọn, hiệu quả; phát triển trường nhiều cấp học; điều chỉnh quy mô trường lớp hợp lý; phát triển có trọng tâm giáo dục nghề nghiệp.

Tổng kết, nhân rộng mô hình giáo dục hiệu quả; phát triển trường tiên tiến, hội nhập quốc tế, trường chuyên, năng khiếu; đẩy mạnh STEM/STEAM, nghệ thuật và các chương trình tăng cường tiếng Anh.

Phối hợp các cơ sở đào tạo giáo viên đổi mới đào tạo, bồi dưỡng; triển khai cơ chế đặt hàng đào tạo đối với các môn còn thiếu, bảo đảm đủ số lượng, nâng cao chất lượng đội ngũ.

3. Tăng cường giáo dục toàn diện, phát triển hài hòa phẩm chất, năng lực và hình thành hệ giá trị học sinh gắn với văn hóa Thành phố

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường theo Chương trình GDPT 2018; tăng cường dạy học gắn với giáo dục đạo đức, pháp luật, kỹ năng sống, ý thức công dân; duy trì môi trường học đường an toàn, kỷ cương, thân thiện, phát huy hiệu quả mô hình “Trường học hạnh phúc”.

Tổ chức hiệu quả hoạt động giáo dục thể chất, thể thao học đường; phát triển các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, giáo dục thẩm mỹ; nâng cao chất lượng y tế trường học, chăm sóc sức khỏe thể chất và tinh thần cho học sinh.

Đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM gắn với thực tiễn; phát triển câu lạc bộ nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo; lồng ghép giáo dục sở hữu trí tuệ; tăng cường hướng nghiệp, thực hiện phân luồng học sinh phù hợp.

Xây dựng cơ chế phát hiện, bồi dưỡng học sinh năng khiếu; phát triển hệ thống trường, lớp chất lượng cao; tổ chức các sân chơi học thuật; hoàn thiện tiêu chí đánh giá phẩm chất, năng lực theo hướng định lượng; ứng dụng công nghệ số trong quản lý, theo dõi chất lượng giáo dục.

Phát huy “Không gian văn hóa Hồ Chí Minh” trong nhà trường gắn với giáo dục truyền thống, lý tưởng sống và giá trị công dân.

Tăng cường phối hợp nhà trường - gia đình - xã hội; đẩy mạnh truyền thông và ứng dụng nền tảng số nhằm huy động sự tham gia của toàn xã hội.

Qua đó, hình thành hệ giá trị học sinh Thành phố phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển trong giai đoạn mới.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện, tạo đột phá về chất lượng giáo dục thông qua ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo

Chủ trì xây dựng, vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung toàn ngành, kết nối CSDL dân cư; triển khai hồ sơ học tập điện tử, học bạ số cho 100% học sinh, bảo đảm an toàn, bảo mật.

Chuẩn hóa quy trình quản lý, kiểm tra – đánh giá trên nền tảng số; triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; xây dựng Dashboard điều hành thời gian thực; ứng dụng công nghệ trong quản lý văn bản, chứng chỉ; triển khai “văn phòng điện tử không giấy tờ”.

Xây dựng kho học liệu số dùng chung, hệ thống LMS toàn ngành; phát triển bài giảng e-learning, ngân hàng câu hỏi; hỗ trợ cá nhân hóa học tập.

Triển khai mô hình “trường học số”, “lớp học thông minh”; ưu tiên đầu tư phòng thí nghiệm ảo, VR/AR; ứng dụng AI hỗ trợ dạy học, kiểm tra – đánh giá và tự học.

Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng năng lực số và AI cho 100% cán bộ, giáo viên, học sinh; xây dựng chuẩn kỹ năng số theo cấp học.

Đưa nội dung STEM/STEAM, khoa học dữ liệu, AI vào chương trình và hoạt động trải nghiệm; tổ chức các cuộc thi, sân chơi công nghệ; giáo dục đạo đức AI, an toàn an ninh mạng.

Xây dựng mạng lưới hợp tác Sở – Đại học – Doanh nghiệp công nghệ (EduTech) để chuyển giao công nghệ, phát triển nguồn nhân lực và giải pháp giáo dục số.

Ưu tiên đầu tư hạ tầng số cho vùng khó khăn; huy động xã hội hóa; hỗ trợ thiết bị, phần mềm, tài khoản học tập; bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục số.

5. Tập trung xây dựng đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất trường lớp đạt chuẩn, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông

a) Xây dựng đội ngũ nhà giáo chuẩn mực, tiên phong và đạt chuẩn quốc tế

Chủ trì tham mưu kế hoạch phát triển đội ngũ nhà giáo, bảo đảm đủ số lượng, đồng bộ cơ cấu các môn còn thiếu (Tin học, Ngoại ngữ, Nghệ thuật, Thể dục, STEM...).

Triển khai cơ chế đặt hàng đào tạo với các trường sư phạm; tổ chức tuyển dụng linh hoạt, nhiều đợt trong năm, ưu tiên sinh viên tốt nghiệp giỏi, xuất sắc.

Thí điểm cơ chế điều phối, chia sẻ giáo viên liên trường; cho phép hợp đồng chuyên gia, nghệ sĩ, kỹ sư tham gia giảng dạy các môn đặc thù theo quy định.

Tham mưu chính sách đãi ngộ đặc thù (thu nhập, nhà ở, hỗ trợ đi lại) đối với giáo viên ở địa bàn khó khăn và các môn thiếu nguồn tuyển.

Tổ chức bồi dưỡng, chuẩn hóa năng lực ngoại ngữ và kỹ năng số cho đội ngũ; triển khai đào tạo, trao đổi trong và ngoài nước; phát triển đội ngũ giáo viên nòng cốt giảng dạy bằng tiếng Anh.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, AI trong dạy học, kiểm tra – đánh giá và quản lý; triển khai hệ thống quản trị số theo hướng đánh giá kết quả đầu ra.

Chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục các cấp học; đổi mới kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực; tăng cường giáo dục trải nghiệm, STEM, nghệ thuật.

Tăng cường kiểm tra, giám sát kỷ cương chuyên môn; chấn chỉnh dạy thêm, học thêm; phát triển hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ học sinh.

Xây dựng và thực hiện chuẩn mực đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trong môi trường giáo dục và môi trường số.

b) Đảm bảo cơ sở vật chất đạt chuẩn nhằm nâng cao chất lượng giáo dục

Tiếp tục tham mưu UBND Thành phố trong công tác phát triển mạng lưới trường học, bảo đảm quỹ đất giáo dục; khai thác hiệu quả đất công, trụ sở dôi dư, quỹ đất sau di dời, giải pháp hoán đổi đất... để xây dựng trường; yêu cầu các dự án đô thị hoàn thành trường học trước khi đưa dân vào ở.

Phối hợp sử dụng dữ liệu dân cư để dự báo nhu cầu chỗ học theo từng địa bàn; triển khai giải pháp phòng học bán kiên cố tại khu vực tăng dân số nhanh nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu học tập. Tiếp tục tham mưu điều chỉnh quy chuẩn xây dựng trường học đô thị theo hướng tăng tầng cao, tối ưu không gian; phối hợp bố trí nguồn vốn đầu tư công trung hạn, ưu tiên các dự án cấp thiết, trường đạt chuẩn quốc gia.

Phối hợp các Sở, ban ngành tham mưu rút gọn thủ tục đầu tư xây dựng trường học; đề xuất thí điểm các hình thức đầu tư linh hoạt (EPC); xây dựng danh mục dự án giáo dục cấp bách và phối hợp rà soát đồng thời các thủ tục quy hoạch, đất đai, môi trường.

Tăng cường hoạt động của Tổ công tác liên ngành trong triển khai dự án; theo dõi, giám sát tiến độ; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục; tham mưu cơ chế đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP), hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận đất đai, vốn vay; nghiên cứu huy động nguồn lực xã hội đầu tư hạ tầng giáo dục.

Chỉ đạo chuẩn hóa, hiện đại hóa cơ sở vật chất theo mô hình “trường học thông minh”; phát triển phòng học bộ môn, không gian STEM, thư viện số.

Bảo đảm công bằng giáo dục, ưu tiên đầu tư cho giáo dục chuyên biệt, nội trú, học sinh yếu thế; không để học sinh thiếu chỗ học.

Ứng dụng bản đồ số (GIS) trong phân tuyến tuyển sinh; điều tiết hợp lý quy mô học sinh giữa các trường.

Nhân rộng mô hình trường chuẩn, trường tiên tiến hội nhập, lan tỏa quản trị hiện đại và chuyển đổi số trong toàn hệ thống.

6. Cải cách, hiện đại hóa giáo dục nghề nghiệp (GDNN), tạo đột phá phát triển nguồn nhân lực có kỹ năng nghề cao

Chủ trì rà soát, sắp xếp mạng lưới cơ sở GDNN theo hướng tinh gọn, chuyên sâu; tập trung đầu tư một số cơ sở trọng điểm đạt chuẩn chất lượng cao, tiệm cận khu vực; xây dựng các “Trung tâm thực hành vùng” dùng chung; triển khai kiểm định chất lượng độc lập theo tiêu chuẩn quốc tế.

Chỉ đạo các cơ sở GDNN chuyển mạnh sang mô hình đào tạo theo đặt hàng; đẩy mạnh hợp tác Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp; ký kết với doanh nghiệp xây dựng chương trình, tổ chức đào tạo gắn với thực hành tại doanh nghiệp. Tham mưu cơ chế hỗ trợ, ưu đãi đối với doanh nghiệp tham gia đào tạo (tiếp nhận thực tập, đầu tư thiết bị); xây dựng và vận hành sàn giao dịch việc làm trực tuyến cho khối GDNN, bảo đảm gắn đào tạo với giải quyết việc làm.

Định hướng phát triển ngành nghề đào tạo theo nhu cầu phát triển Thành phố (công nghệ cao, bán dẫn, logistics, kinh tế số); triển khai ứng dụng công nghệ số, AI, VR/AR trong đào tạo; xây dựng ngân hàng học liệu số dùng chung; áp dụng hệ thống tín chỉ linh hoạt và phát triển các chương trình đào tạo ngắn hạn cho các nhóm đối tượng.

Xây dựng đội ngũ nhà giáo GDNN đạt chuẩn; thực hiện cơ chế thu hút chuyên gia, kỹ sư, nghệ nhân từ doanh nghiệp tham gia giảng dạy; nghiên cứu thí điểm mô hình “trường nghề trong doanh nghiệp” tại khu công nghiệp, khu công nghệ cao.

Tăng cường kiểm tra, giám sát chất lượng đào tạo theo bộ chỉ số (tỷ lệ có việc làm, thu nhập sau tốt nghiệp); xây dựng hệ thống dữ liệu, dashboard dự báo nhu cầu nhân lực để điều tiết quy mô, cơ cấu ngành nghề đào tạo.

Thành lập và vận hành Hội đồng kỹ năng ngành với sự tham gia của doanh nghiệp, hiệp hội nghề nghiệp nhằm thẩm định chương trình, đánh giá chất lượng đầu ra, bảo đảm người học đáp ứng yêu cầu thị trường lao động.

7. Hiện đại hóa, nâng tầm giáo dục đại học, tạo đột phá phát triển nhân lực trình độ cao và nhân tài, dẫn dắt nghiên cứu, đổi mới sáng tạo

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ sở giáo dục đại học và đơn vị liên quan tham mưu phát triển giáo dục đại học trên địa bàn Thành phố theo hướng hiện đại, gắn với nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và nhu cầu phát triển nguồn nhân lực trình độ cao.

Chủ trì rà soát, dự báo nhu cầu nhân lực trình độ cao theo các ngành, lĩnh vực trọng điểm của các đơn vị trực thuộc; trên cơ sở đó phối hợp định hướng quy mô, cơ cấu ngành đào tạo, phục vụ chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

Phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu đầu tư phát triển cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm, trung tâm nghiên cứu; đề xuất bố trí quỹ đất phục vụ phát triển không gian giáo dục đại học gắn với khu đô thị sáng tạo, khu công nghệ cao.

Triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nhân tài trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên của Thành phố; nghiên cứu, đề xuất cơ chế đặt hàng đào tạo theo nhu cầu và kết quả đầu ra.

Phối hợp tham mưu cơ chế, chính sách thúc đẩy liên kết giữa nhà trường - doanh nghiệp - viện nghiên cứu; hình thành và phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trong các cơ sở giáo dục đại học; hỗ trợ hoạt động nghiên cứu, khởi nghiệp và thương mại hóa kết quả nghiên cứu.

Phối hợp tham mưu chính sách thu hút, phát triển đội ngũ giảng viên, chuyên gia chất lượng cao; khuyến khích sự tham gia của chuyên gia, nhà khoa học, doanh nghiệp trong hoạt động đào tạo, nghiên cứu và chuyển giao công nghệ.

8. Đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế sâu rộng trong giáo dục và đào tạo

Chủ trì xây dựng và triển khai kế hoạch hợp tác quốc tế giai đoạn 2026 - 2030; tổ chức ký kết, thực hiện các thỏa thuận hợp tác về giáo dục, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; tham gia các mạng lưới kiểm định, đảm bảo chất lượng quốc tế, hỗ trợ các cơ sở giáo dục tiếp cận chuẩn đánh giá tiên tiến.

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục mở rộng liên kết đào tạo với các trường đại học, tổ chức giáo dục uy tín và doanh nghiệp trong và ngoài nước; phát triển chương trình song bằng, đồng cấp bằng, chương trình tích hợp và chương trình số; tăng cường quản lý, kiểm định chất lượng các chương trình có yếu tố nước ngoài; bảo đảm lồng ghép giáo dục văn hóa, bản sắc Việt Nam và đặc trưng Thành phố Hồ Chí Minh.

Tổ chức triển khai lộ trình đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học theo Kết luận số 91-KL/TW và Nghị định số 222/2025/NĐ-CP; xây dựng chuẩn đầu ra ngoại ngữ theo cấp học; bồi dưỡng, chuẩn hóa đội ngũ giảng viên; mở rộng mô hình trường chất lượng cao, tiên tiến, hội nhập quốc tế; đến năm 2030, tham mưu bố trí mỗi phường, xã, đặc khu có ít nhất một trường ở mỗi cấp học thí điểm cơ chế hoạt động mới.

Tham mưu UBND Thành phố cơ chế thu hút đầu tư nước ngoài trong giáo dục; phát triển các trường phổ thông chất lượng cao với chương trình tích hợp quốc tế; thúc đẩy công nhận văn bằng, chứng chỉ; tạo điều kiện thu hút học sinh, sinh viên quốc tế, chuyên gia, nhà khoa học đến học tập và làm việc.

Chủ trì triển khai Đề án Hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo của Thành phố đến năm 2030; định kỳ đánh giá, công bố kết quả thực hiện.

Phối hợp tham mưu cơ chế tạo thuận lợi cho các cơ sở giáo dục đại học tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế; đơn giản hóa thủ tục hành chính; xây dựng, chuẩn hóa quy trình công nhận tín chỉ, liên thông quốc tế, bảo đảm tương thích với các hệ thống giáo dục tiên tiến trong khu vực và thế giới.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền, chủ trì tham mưu công tác điều phối, theo dõi, đôn đốc và tổng hợp việc triển khai thực hiện Kế hoạch trong toàn ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh, bảo đảm các nhiệm vụ của Kế hoạch được triển khai đồng bộ, đúng tiến độ và đạt hiệu quả.

Chủ trì tham mưu và tổ chức triển khai chương trình chuyển đổi số trong ngành giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh; xây dựng, quản lý và vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục của Thành phố, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ công tác quản lý, điều hành và phát triển giáo dục.

Chủ trì tham mưu triển khai công tác cải cách hành chính trong ngành Giáo dục và Đào tạo, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công; góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng phục vụ người dân, tổ chức trong lĩnh vực giáo dục.

Phối hợp với Trung tâm Thông tin và Chương trình Giáo dục, các phòng chuyên môn thuộc Sở và các cơ sở giáo dục triển khai các nền tảng quản lý giáo dục, hệ thống học tập trực tuyến và phát triển học liệu số; hướng dẫn các đơn vị triển khai mô hình trường học số, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý và giảng dạy.

Theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch; tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Kế hoạch, định kỳ báo cáo lãnh đạo Sở và các cơ quan có thẩm quyền nhằm phục vụ các phiên họp định kỳ và đột xuất theo quy định.

Phối hợp với các phòng chuyên môn và các đơn vị liên quan tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về việc triển khai Nghị quyết số 71-NQ/TW trong ngành giáo dục, góp phần nâng cao nhận thức và sự đồng thuận trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Phòng Kế hoạch - Tài chính

Chủ trì tham mưu rà soát, phát triển mạng lưới trường lớp trên địa bàn Thành phố phù hợp với quy mô dân số và tốc độ đô thị hóa; xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất trường học nhằm bảo đảm chỉ tiêu 300 phòng học/10.000 dân trong độ tuổi đi học theo định hướng phát triển giáo dục của Thành phố.

Phối hợp với các địa phương tổng hợp nhu cầu đầu tư xây dựng trường học theo từng cấp học; tham mưu danh mục các dự án đầu tư xây dựng trường lớp, trang thiết bị dạy học và hạ tầng công nghệ phục vụ chuyển đổi số trong giáo dục theo lộ trình phát triển giáo dục của Thành phố.

Chủ trì tham mưu bố trí và cân đối nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch, bao gồm kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, chuyển đổi số trong giáo dục và các chương trình, đề án phát triển giáo dục theo Nghị quyết số 71-NQ/TW.

Phối hợp với Phòng Tổ chức cán bộ và các đơn vị liên quan tham mưu nguồn kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách đối với đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, chính sách đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực giáo dục và các chính sách phát triển giáo dục theo quy định.

3. Phòng Tổ chức cán bộ

Chủ trì xây dựng, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu triển khai thực hiện Đề án “Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông giai đoạn 2026 - 2035” đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo định hướng của Nghị quyết số 71-NQ/TW.

Rà soát, dự báo nhu cầu đội ngũ giáo viên theo từng cấp học, từng môn học; tham mưu các giải pháp tuyển dụng, bố trí và sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, bảo đảm đủ

số lượng giáo viên theo định mức và phù hợp với quy mô phát triển mạng lưới trường lớp của Thành phố.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ và năng lực số cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và hội nhập quốc tế trong giáo dục.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, các Phòng thuộc Sở tham mưu và triển khai thực hiện các chế độ, chính sách cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, bao gồm chính sách thu hút, tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực giáo dục chất lượng cao theo định hướng của Nghị quyết số 71-NQ/TW;

Phối hợp với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên trong việc nâng cao chất lượng đào tạo đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, góp phần xây dựng đội ngũ nhà giáo có trình độ chuyên môn cao, đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục và đào tạo của Thành phố trong giai đoạn mới.

4. Phòng Giáo dục Phổ thông

Chủ trì tham mưu triển khai các nhiệm vụ nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông trên địa bàn Thành phố, thực hiện các mục tiêu và nhiệm vụ phát triển giáo dục phổ thông theo định hướng của Nghị quyết số 71-NQ/TW.

Hướng dẫn các cơ sở giáo dục phổ thông triển khai Chương trình giáo dục phổ thông theo quy định; đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tổ chức triển khai hiệu quả việc thống nhất thực hiện một bộ sách giáo khoa trong toàn ngành theo chỉ đạo của Trung ương và Thành phố.

Chủ trì triển khai các chương trình giáo dục STEM, giáo dục khoa học – công nghệ, giáo dục đổi mới sáng tạo, tăng cường giáo dục ngoại ngữ và kỹ năng số cho học sinh; từng bước nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông, đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của Thành phố.

Phối hợp với Phòng Quản lý chất lượng giáo dục hướng dẫn các cơ sở giáo dục phổ thông triển khai công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong các cơ sở giáo dục.

Phối hợp với các phòng chuyên môn và các đơn vị liên quan trong việc triển khai các chương trình, đề án phát triển giáo dục phổ thông, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong dạy học.

5. Phòng Giáo dục Mầm non

Chủ trì tham mưu triển khai các nhiệm vụ phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn Thành phố, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo định hướng đổi mới giáo dục theo định hướng của Nghị quyết số 71-NQ/TW.

Chủ trì triển khai kế hoạch phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non.

Phối hợp với các địa phương và các đơn vị liên quan phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non phù hợp với nhu cầu của người dân và sự phát triển đô thị của Thành phố, nhằm bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên.

Phối hợp với Phòng Quản lý chất lượng giáo dục trong việc hướng dẫn các cơ sở giáo dục mầm non triển khai công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục mầm non trên địa bàn Thành phố.

Phối hợp với các phòng chuyên môn và các đơn vị liên quan trong việc triển khai các chương trình, đề án nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, từng bước tiếp cận các mô hình giáo dục tiên tiến và hội nhập quốc tế.

6. Phòng Giáo dục thường xuyên - Nghề nghiệp và Đại học

Chủ trì tham mưu phát triển hệ thống giáo dục thường xuyên và học tập suốt đời trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, góp phần xây dựng xã hội học tập và nâng cao trình độ nguồn nhân lực theo định hướng của Nghị quyết số 71-NQ/TW.

Phối hợp với các địa phương và các đơn vị liên quan phát triển mạng lưới các trung tâm giáo dục thường xuyên và trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, chỉ đạo các đơn vị tổ chức các chương trình đào tạo nghề, đào tạo lại và bồi dưỡng kỹ năng cho người lao động, đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động và sự phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

Chủ trì triển khai các giải pháp tăng cường công tác phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông; khuyến khích học sinh tham gia các chương trình đào tạo nghề, góp phần nâng cao hiệu quả đào tạo nguồn nhân lực và giảm áp lực cho hệ thống giáo dục phổ thông.

Triển khai việc đẩy mạnh hợp tác giữa các cơ sở giáo dục với các trường đại học, viện nghiên cứu và doanh nghiệp, thúc đẩy liên kết đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực phục vụ sự phát triển của Thành phố.

Phối hợp với các phòng chuyên môn và các đơn vị liên quan mở rộng hợp tác quốc tế trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, triển khai các chương trình liên kết đào tạo và trao đổi học thuật, từng bước nâng cao chất lượng giáo dục và hội nhập quốc tế.

7. Phòng Quản lý chất lượng

Chủ trì tham mưu xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển trường đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn Thành phố, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và từng bước chuẩn hóa hệ thống cơ sở giáo dục theo định hướng của Nghị quyết số 71-NQ/TW.

Hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện tự đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; hỗ trợ các đơn vị trong việc nâng cao chất lượng quản lý và chất lượng dạy học.

Tổ chức thẩm định và trình cấp có thẩm quyền công nhận trường đạt chuẩn quốc gia; theo dõi, đánh giá việc duy trì và nâng cao chất lượng của các cơ sở giáo dục đã được công nhận đạt chuẩn.

Phối hợp với các phòng chuyên môn và các cơ sở giáo dục triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục, góp phần thực hiện mục tiêu đến năm 2030 có ít nhất 80% trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia theo định hướng phát triển giáo dục của Thành phố.

8. Phòng Học sinh, Sinh viên

Chủ trì tham mưu và tổ chức triển khai các chương trình giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử và kỹ năng sống cho học sinh, góp phần hình thành và phát triển phẩm chất, nhân cách, ý thức trách nhiệm công dân cho học sinh theo định hướng giáo dục toàn diện. Xây dựng, ban hành Bộ tiêu chí phát triển con người Thành phố theo chuẩn “Chân - Thiện - Mỹ”, làm cơ sở tích hợp vào chương trình giáo dục, hoạt động trải nghiệm và xây dựng văn hóa học đường.

Phối hợp với các phòng chuyên môn và các cơ sở giáo dục tổ chức các hoạt động giáo dục thể chất, văn hóa, văn nghệ, hoạt động trải nghiệm và các phong trào học sinh trong các cơ sở giáo dục; tạo môi trường giáo dục tích cực, góp phần phát triển toàn diện về trí tuệ, thể chất và kỹ năng cho học sinh.

Chủ trì triển khai các giải pháp tăng cường phòng chống bạo lực học đường, phòng chống các tệ nạn xã hội trong học sinh; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh và thân thiện trong các cơ sở giáo dục.

Phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai các chương trình giáo dục pháp luật, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục sức khỏe học đường và giáo dục giá trị sống cho học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong các cơ sở giáo dục.

9. Phòng Kiểm tra - Pháp chế

Chủ trì tham mưu triển khai công tác kiểm tra trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, góp phần bảo đảm việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của ngành giáo dục.

Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật trong các cơ sở giáo dục; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý các vi phạm theo quy định, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục.

Phối hợp với các phòng chuyên môn và các đơn vị liên quan tăng cường giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch của ngành Giáo dục và Đào tạo thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, bảo đảm các nhiệm vụ được thực hiện đúng quy định và đạt hiệu quả.

Chủ trì, phối hợp tổ chức công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong ngành giáo dục, nâng cao nhận thức pháp luật cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh; góp phần xây dựng môi trường giáo dục kỷ cương, an toàn và lành mạnh.

10. Phòng Quản lý cơ sở giáo dục ngoài công lập

Chủ trì tham mưu thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với các cơ sở giáo dục ngoài công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, bảo đảm hoạt động của các cơ sở giáo dục ngoài công lập theo quy định của pháp luật và phù hợp với định hướng phát triển giáo dục của Thành phố.

Chủ trì tham mưu phát triển hệ thống cơ sở giáo dục ngoài công lập, góp phần mở rộng quy mô giáo dục, đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của người dân và giảm áp lực cho hệ thống trường công lập; khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư phát triển giáo dục theo chủ trương xã hội hóa giáo dục.

Phối hợp với Phòng Kế hoạch - Tài chính và các địa phương rà soát, phát triển mạng lưới các cơ sở giáo dục ngoài công lập phù hợp với quy mô dân số, nhu cầu học tập của người dân và định hướng phát triển mạng lưới trường lớp của Thành phố.

Chủ trì, phối hợp với các bộ phận liên quan trong việc hướng dẫn, kiểm tra các cơ sở giáo dục ngoài công lập.

Phối hợp với Phòng Quản lý chất lượng giáo dục triển khai công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia đối với các cơ sở giáo dục ngoài công lập, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và chuẩn hóa hệ thống cơ sở giáo dục.

Chủ trì, phối hợp với các bộ phận liên quan trong việc theo dõi, tổng hợp tình hình hoạt động của các cơ sở giáo dục ngoài công lập; tham mưu các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển bền vững hệ thống giáo dục ngoài công lập trên địa bàn Thành phố.

11. Trung tâm Thông tin và Chương trình Giáo dục

Phối hợp với Văn phòng Sở và các phòng chuyên môn thuộc Sở triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trong ngành giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh; hỗ trợ xây dựng và phát triển hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục phục vụ công tác quản lý và điều hành của ngành.

Chủ trì phát triển và quản lý hệ thống học liệu số, nền tảng dạy học trực tuyến và các chương trình giáo dục ứng dụng công nghệ thông tin; hỗ trợ các cơ sở giáo dục trong việc triển khai các mô hình dạy học ứng dụng công nghệ.

Phối hợp với các phòng chuyên môn và các cơ sở giáo dục trong việc xây dựng, phát triển và triển khai các chương trình giáo dục đổi mới sáng tạo, giáo dục STEM và các chương trình giáo dục ứng dụng công nghệ trong nhà trường.

Tổ chức các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên trong ngành giáo dục.

Hỗ trợ các cơ sở giáo dục triển khai mô hình trường học số, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng dạy học trong bối cảnh chuyển đổi số của ngành giáo dục.

12. Các cơ sở giáo dục

Căn cứ nội dung của Kế hoạch này và điều kiện thực tế của đơn vị, xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện tại cơ sở, xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp và lộ trình thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị.

Tổ chức triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục toàn diện cho học sinh, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống và phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo định hướng đổi mới giáo dục.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong dạy học, quản lý và các hoạt động giáo dục, từng bước triển khai các mô hình dạy học ứng dụng công nghệ và xây dựng môi trường học tập số trong nhà trường.

Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục học sinh, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh và thân thiện.

Định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch về Văn phòng Sở, Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định để tổng hợp, đánh giá và kịp thời điều chỉnh các giải pháp thực hiện (*trước ngày 12 hằng tháng*)./.

Nơi nhận:

- VP UBND TPHCM (*để báo cáo*);
- Các Sở, ngành TP (*để phối hợp*);
- Ban Giám đốc SGDĐT (*để theo dõi*);
- Phòng, ban SGDĐT (*để thực hiện*);
- Các cơ sở giáo dục (*để thực hiện*);
- UBND phường xã, đặc khu (*để phối hợp*);
- Lưu, VT, KHTC (Đ).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Hiếu